

Bản án số: 176/2020/HS-ST
Ngày 22/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Kim Triều;
2. Ông Nguyễn Đình Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2020/HSST ngày 03/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1223/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 1370/TB-TA ngày 02/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03/9/1987 tại tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Ấp L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn B2 (đã chết) và bà Thái Thị B (sinh năm 1954); Bị cáo là con thứ 5 trong gia đình có 07 người con; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2020 cho đến nay (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1991 (Vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp L, xã A, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Ông Lý Trần P, sinh năm 2001 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 1x Đường L, phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Ông Phạm Đức T1, sinh năm 1993 (Vắng mặt);
Địa chỉ: 4x đường H, phường B, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/7/2020, Nguyễn Văn T được người bạn tên TR (không rõ lai lịch) rủ đến quán BS Club, tầng 1x, số 3x đường B, phường B, Quận M để ăn uống và nghe nhạc. Tại đây, trong lúc ngồi chơi với TR và khoảng 16 người bạn của TR, Tâm thấy trên bàn có thuốc lắc nên lấy 1 viên sử dụng. Sau đó, TR có đưa thêm cho Tâm 01 viên thuốc lắc, Tâm cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc để sử dụng, sau đó TR và bạn của TR ra về, Tâm đi vệ sinh nên về sau. Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 26/7/2020, Tâm đang đứng trước cửa thang máy của quán thì bị tổ kiểm tra Công an Quận 1 gồm các ông Nguyễn Mạnh C, Phạm Đức T1 phát hiện Tâm có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an phường B, Quận M để kiểm tra. Qua kiểm tra dưới sự chứng kiến của ông Lý Trần P (dân quân tự vệ), Tâm lấy từ túi quần phía trước, bên trái đang mặc ra 01 gói giấy chứa 01 viên nén màu hồng (Tâm khai là ma túy) nên tổ kiểm tra bắt giữ Tâm và thu giữ vật chứng giao cho Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý.

Theo Kết luận giám định số 1278/KLGD-H ngày 03/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 viên nén màu hồng trong 01 gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và hình dấu Công an phường B, Quận M là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3484 gam, loại MDMA.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của Tâm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,3484 gam ma túy loại MDMA.

Thu giữ của Nguyễn Văn T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 353022092331211.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 00 giờ 25 phút ngày 26/7/2020, tại quán BS Club, Tầng 1x, tòa nhà H, số 3x đường B, phường B, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn T có hành vi cất giữ 0,3484 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo Tâm đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với người đàn ông tên TR đưa ma túy cho T sử dụng, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc được ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Ngoài ra, xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền

sự, lần đầu phạm tội nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,3484 gam ma túy loại MDMA sau giám định còn 0,1479 gam thu giữ của Nguyễn Văn T xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 353022092331211 thu giữ của Nguyễn Văn T xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Nguyễn Văn T nhưng trước mắt cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Văn T 01 (Một) năm (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2020.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 0,3484 gam ma túy loại MDMA sau giám định còn 0,1479 gam.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 205/20-PNK ngày 01/10/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 353022092331211 nhưng trước mắt cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 204/20-PNK ngày 01/10/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền